

Số: 05/2023/QĐCNTTLH

V, ngày 08 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83, 107, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hồng S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

**Người khởi kiện:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Gia P, huyện V, tỉnh N

**Người bị kiện:** Anh Vũ Hồng S, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Gia P, huyện V, tỉnh N

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải** được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16/02/2023 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hồng S.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hồng S cùng xác nhận vợ chồng có một con chung: Cháu là Vũ Minh Q, sinh ngày 26/5/2022. Chị T anh S cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Vũ Minh Q cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Vũ Hồng S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T với số tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng. Kể từ tháng 3

năm 2023 cho đến khi cháu Vũ Minh Q đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hồng S xác nhận vợ chồng không có nên không đề nghị toà án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ tài sản chung và công nợ chung Toà án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã Gia P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**Hà Thiện Thành**